

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày 17-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi.

Ông Hoàng Quang Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Hoàng D, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1997 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: Khu X, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Tuấn A; con bà: Hoàng Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: xấu; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang E, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khu X, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Vũ Thế H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu X, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại Khu P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Bùi Hoàng D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng trong lòng bàn tay trái của Bùi Hoàng D.

Tại bản kết luận giám định số 78/KL-PC54 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon thu giữ của Bùi Hoàng D gửi là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,286 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra Bùi Hoàng D khai nhận: Trưa ngày 15 tháng 01 năm 2018, có một người bạn tên G (nhà ở Bắc Giang) không biết họ, địa chỉ đến nhà Bùi Hoàng D chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Bùi Hoàng D bảo G ngồi chơi và mượn điện thoại của G đi xuống chợ M, huyện C mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, ý định đi mua ma túy Bùi Hoàng D không nói cho G biết. Khi xuống đến chợ M, Bùi Hoàng D lắp sim điện thoại của mình vào điện thoại của G và hỏi một người tên C (không biết họ và tên thật) nhà ở khu U, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy, C nói đi xuống nhà Nguyễn Quang E, ở thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó Bùi Hoàng D xuống nhà E ngồi chơi khoảng 15 phút thì C gọi điện và bảo Bùi Hoàng D mang tiền đến quán nước ở cổng nghĩa trang liệt sỹ thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để tiền lên bàn. Bùi Hoàng D nghe theo chỉ dẫn của C đi vào quán nước của chị Nguyễn Thị K, nhìn không thấy có ai, Bùi Hoàng D để 400.000đ lên mặt bàn và đặt cốc nước lên trên cho khỏi bay. Sau đó C gọi điện bảo Bùi Hoàng D ra phía ngoài đường gần cổng nhà Nguyễn Quang E có một gói giấy vệ sinh màu trắng ở cạnh đường, bên trong có ma túy. Bùi Hoàng D đi ra khu vực đường gần cổng nhà E tìm xung quanh một lúc thì thấy một gói nhỏ giấy vệ sinh bên trong có ma túy, Bùi Hoàng D cầm lấy và đi về, trên đường về Bùi Hoàng D tháo sim vứt đi, khi về đến nhà, Bùi Hoàng D trả lại điện thoại cho G. Một lúc sau, Bùi Hoàng D đưa G ra quốc lộ 1A đón xe về Bắc Giang, còn Bùi Hoàng D đi xuống khu Z, thị trấn M, huyện C chơi thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hoàng D giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 15 tháng 01 năm 2018 và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSCL ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá

động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Hoàng D từ 15 đến 20 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

Phản tranh luận: Bị cáo Bùi Hoàng D không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo Bùi Hoàng D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại Khu Z, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Bùi Hoàng D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,286 gam chất ma túy Methamphetamine. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Bùi Hoàng D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Bùi Hoàng D là người có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Cáo trạng số 33/CT-VKSCL ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bùi Hoàng D theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Bùi Hoàng D là hợp lý và cần được chấp nhận.

[7] Đối với người thanh niên tên C ở khu U, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mà bị cáo Bùi Hoàng D đã mua ma túy ngày 15 tháng 01 năm 2018, qua xác minh tại khu U, thị trấn M, huyện C không có người nào tên là C, do đó không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị K là người bán nước tại cổng nghĩa trang liệt sỹ thôn T, xã Q, huyện C không biết việc giao dịch mua bán ma túy giữa Bùi Hoàng D và C nên không liên quan đến vụ án.

[9] Đối với chiếc sim điện thoại bị cáo đã dùng để gọi điện cho C nhưng bị cáo đã vứt đi, bị cáo không nhớ số điện thoại của C nên không xác minh, tra cứu được số điện thoại của C.

[10] Đối với Nguyễn Quang E, ban đầu bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, qua đối chất E khẳng định không được bán ma túy cho bị cáo và bị cáo cũng thừa nhận không được trực tiếp đưa tiền và nhận ma túy từ H nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[11] Đối với G là người bị cáo quen qua mạng xã hội, chỉ biết ở tỉnh Bắc Giang (không biết họ, địa chỉ cụ thể), khi G đến nhà bị cáo chơi, mượn điện thoại của G nhưng không nói cho G biết mục đích mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

[12] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[13] Về án phí: Bị cáo Bùi Hoàng D phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 15 tháng 01 năm 2018.

Vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán kín, có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 27 tháng 4 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo Bùi Hoàng D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trương Thị Hương Giang

